Ủy ban nhân dân
Tỉnh Ninh Thuận
01-03-2022 10:39:56

| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>TỈNH NINH THUẬN | CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 799 /KH-UBND | *Ninh Thuận, ngày 01 tháng 3 năm 2022* |

# KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Đề án "Tăng cường chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ mầm non và học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn II (2021-2025)" trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

Căn cứ Quyết định số 1008/QĐ-TTg ngày 02 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non và học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025";

Căn cứ Quyết định số 5006/QĐ-BGDĐ ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Kế hoạch Giai đoạn II thực hiện Đề án "Tăng cường chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ mầm non và học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025" trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án "Tăng cường chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ mầm non và học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn II (2021-2025)" trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, cụ thể như sau:

## I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

### 1. Mục tiêu

Tiếp tục tập trung chỉ đạo dạy học tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học người dân tộc thiểu số (DTTS), bảo đảm các em có kỹ năng cơ bản trong việc sử dụng tiếng Việt để hoàn thành chương trình giáo dục mầm non và chương trình giáo dục tiểu học; tạo tiền đề để học tập, lĩnh hội tri thức của các cấp học tiếp theo; góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống và phát triển bền vững vùng DTTS.

Triển khai và thực hiện có hiệu quả Quyết định số 46/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án "Nâng cao chất lượng giáo dục vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030".

Đảm bảo tất cả chỉ tiêu phải được thực hiện đạt và vượt mục tiêu đề ra được nêu tại Kế hoạch 4255/KH-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2016 của UBND tỉnh về "Tăng cường tiếng việt cho trẻ mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc

thiểu số giai đoạn 2016-2020 định hướng đến 2025" trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

**2. Yêu cầu**

Việc tăng cường chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ mầm non và học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn II (2021-2025) gắn với chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong toàn ngành nhằm quản lý chất lượng người học, người dạy vùng DTTS.

Đảm bảo huy động tối đa trẻ em trong độ tuổi mầm non và học sinh vùng DTTS đến trường, trong đó tập trung ưu tiên huy động trẻ em từ 3 đến 5 tuổi vùng DTTS, nhằm chuẩn bị tốt tiếng Việt cho trẻ trước khi vào lớp 1.

Đưa tiếng dân tộc Chăm và Raglai vào chương trình giáo dục tiểu học để thực hiện việc dạy học song ngữ nhằm tăng cường tiếng Việt cho học sinh.

Ưu tiên đầu tư cơ sở hạ tầng giáo dục cho cấp học mầm non và tiểu học vùng DTTS, đảm bảo 100% trẻ được học 2 buổi trên ngày để đảm bảo thực hiện hoàn thành chương trình cấp học, đảm bảo đủ thời lượng để các cơ sở giáo dục tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non và học sinh tiểu học.

Phân bổ đúng, đủ biên chế giao cho các cơ sở giáo dục công lập theo chỉ tiêu giao; đảm bảo cơ cấu giáo viên trên lớp và đảm bảo chất lượng về trình độ chuyên môn theo yêu cầu vị trí việc làm.

Đảm bảo thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách cho người dạy, người học theo quy định của nhà nước.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương trong dạy học tại các cơ sở giáo dục nhằm đảm bảo chất lượng giáo dục theo phương châm "Dạy thực chất – học thực chất".

## II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

### 1. Công tác truyền thông

- Đổi mới hình thức tuyên truyền, phổ biến về mục đích, ý nghĩa và sự cần thiết của Đề án nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, các bậc cha mẹ, học sinh, cán bộ quản lý, giáo viên và cộng đồng đối với việc tăng cường tiếng Việt cho trẻ em người DTTS.

- Tuyên truyền, hỗ trợ các bậc cha, mẹ trong việc tăng cường tiếng Việt cho trẻ em. Triển khai tài liệu, tập huấn, bồi dưỡng về tiếng Việt cho cha, mẹ trẻ em là người DTTS, cộng đồng vùng đồng bào DTTS để xây dựng môi trường tiếng Việt tại gia đình và cộng đồng.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về phổ cập và xóa mù chữ dân số trong độ tuổi từ 15 - 60 tại vùng DTTS là cơ sở để phụ huynh có điều kiện phổ cập tiếng Việt, hỗ trợ cho con em trong việc tổ chức học tập tại nhà.

**2. Đầu tư học liệu, trang thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi; xây dựng môi trường tiếng Việt cho trẻ**

- Xây dựng và triển khai phần mềm tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non và học sinh tiểu học vùng DTTS.

- Bổ sung, thay thế, cung cấp thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi, học liệu phần mềm dạy học tiếng Việt phù hợp cho tất cả các nhóm, lớp, điểm trường mầm non, tiểu học ở các xã khó khăn, đặc biệt khó khăn có trẻ em người DTTS, phục vụ việc tăng cường tiếng Việt;

- Xây dựng và bảo đảm duy trì môi trường tiếng Việt trong các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học có trẻ em người DTTS;

- Mỗi địa phương triển khai thí điểm mô hình về tăng cường tiếng Việt tại các các cơ sở giáo dục phù hợp với điều kiện, đặc điểm vùng miền, để cán bộ quản lý, giáo viên được tham quan, học tập, triển khai nhân rộng mô hình;

**3. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục của các cơ sở giáo dục mầm non và tiểu học có trẻ em người DTTS, bồi dưỡng đội ngũ cộng tác viên hỗ trợ ngôn ngữ của trẻ em người DTTS**

- Đảm bảo đến năm 2025, 100% CBQL, GV cấp mầm non và tiểu học là người kinh công tác tại vùng DTTS phải được bồi dưỡng tiếng DTTS theo vùng, miền.

- Tổ chức bồi dưỡng giáo viên phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục; phương pháp khai thác, sử dụng, phát huy bản sắc văn hóa, phong tục tập quán của các dân tộc thiểu số trong thực hiện nội dung tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non, học sinh tiểu học thông qua sách, tranh ảnh, truyện tranh, văn học, văn hóa dân gian,... nhằm tăng cường tiếng Việt cho trẻ.

- Các cơ quan quản lý giáo dục thường xuyên tổ chức các hoạt động chuyên môn nhằm giúp cho giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục được giao lưu học tập kinh nghiệm, nghiên cứu, tham quan mô hình dạy học tăng cường tiếng Việt tiên tiến, phù hợp để học tập, vận dụng theo yêu cầu thực tiễn tại địa phương.

**4. Tổ chức các hoạt động dạy học tăng cường tiếng Việt trong các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học**

- Triển khai tốt việc tăng cường tiếng Việt cho trẻ em DTTS ở cấp học mầm non thông qua các hoạt động lồng ghép trong các lĩnh vực theo chương trình giáo dục mầm non;

- Tổ chức tốt việc dạy chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ DTTS ít nhất 4 tuần trong hè, trước khi trẻ vào lớp 1, đặc biệt là trẻ em chưa học qua lớp mẫu giáo.

- Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kĩ năng sống, giáo dục giới tính, giáo dục kỹ năng phòng, tránh tai nạn thương tích và phòng ngừa các loại dịch bệnh. Chú trọng các biện pháp bảo đảm an toàn trường học, công tác bảo vệ,

chăm sóc sức khỏe; giáo dục thể chất, hoạt động thể thao nâng cao sức khỏe, phát triển tầm vóc đối với trẻ em, học sinh vùng DTTS và miền núi.

Đảm bảo chất lượng giáo miền núi, vùng DTTS, giảm khoảng cách chênh lệch giữa các vùng miền, đảm bảo 100% các cơ sở giáo dục được kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định.

- Tổ chức dạy học tiếng DTTS (Chăm, Raglai) theo hình thức song ngữ đối với cấp học mầm non và dạy học theo hình thức tự chọn được quy định tại Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Đối với các trường thuộc vùng dân tộc Chăm, Raglai tổ chức dạy học tiếng DTTS theo hình thức song ngữ ngôn ngữ (nói và viết) đối với HS DTTS nhằm bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, đồng thời góp phần nâng cao chất lượng tiếng Việt đối với trẻ em mầm non và học sinh tiểu học DTTS.

- Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phù hợp với đối tượng học sinh DTTS:

Đối với mầm non: Thực hiện có hiệu quả Chương trình giáo dục mầm non phù hợp với sự phát triển tâm, sinh lý của trẻ; triển khai các giải pháp hài hoà giữa nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi địa phương. Riêng với các cháu mẫu giáo 5 tuổi là người DTTS, tăng cường tiếng Việt cho trẻ thông qua các hoạt động theo hướng tích hợp giữa chăm sóc và giáo dục, cần tập trung thực hiện tốt Chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm" giai đoạn 2021- 2025. Đẩy mạnh các hoạt động thuộc lĩnh vực phát triển ngôn ngữ, nhằm tăng cường tiếng Việt cho trẻ mẫu giáo vùng dân tộc thiểu số theo hướng "học bằng chơi, chơi mà học"; trong đó chú trọng xây dựng môi trường tiếng Việt và giao tiếp tiếng Việt; sau khi hoàn thành cấp học trẻ phải được giao tiếp tiếng Việt thành thạo để làm nền tảng cho cấp học phổ thông.

Đối với học sinh tiểu học: kết hợp thực hiện dạy song song chương trình hiện hành và chương trình giáo dục phổ thông mới (2018); phấn đấu đến năm học 2024-2025, 100% các cơ sở giáo dục hoàn thành mục tiêu đề ra. Chú trọng đổi mới hình thức kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực và phẩm chất của người học, lấy chương trình giáo dục làm thước đo để đánh giá chất lượng giáo dục.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày: mỗi cơ sở giáo mầm non và cấp tiểu học phải đáp ứng được tất cả học sinh phải được học 2 buổi/ngày; đây là điều kiện rất quan trọng để nhà trường có đủ thời lượng tập trung nâng cao chất lượng giáo dục, đặc biệt là học sinh DTTS.

**5. Tăng cường công tác xã hội hóa**

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác xã hội hóa giáo dục, huy động sự tham gia đóng góp nguồn lực của các tổ chức chính trị-xã hội, đoàn thể, các đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước, các nguồn vốn hợp tác khác để hỗ trợ tăng cường tiếng Việt cho trẻ em người DTTS.

- Huy động sự tham gia các lực lượng xã hội của địa phương, đặc biệt là Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội khuyến học, Hội Liên hiệp phụ nữ cùng tham gia hỗ trợ công tác phổ cập – xóa mù chữ cho người lớn, tham gia huy động trẻ DTTS trong độ tuổi đến trường; tổ chức các hoạt động vận động, tuyên truyền nhằm xây dựng tốt các thiết chế văn hóa để giúp cho Nhân dân vùng DTTS có điều kiện môi trường giao tiếp tiếng Việt được tốt hơn.

- Vận động các doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân đóng góp nguồn lực nhằm hỗ trợ cho các cơ sở giáo dục có điều kiện hỗ trợ việc tăng cường tiếng Việt cho trẻ em người DTTS.

## III. KINH PHÍ

**1.** Kinh phí để thực hiện Kế hoạch này do ngân sách nhà nước cấp từ nguồn chi thường xuyên cho giáo dục. Căn cứ vào Kế hoạch tăng cường tiếng Việt cho trẻ DTTS của Ủy ban nhân dân tỉnh, ngành Giáo dục và Đào tạo lập dự toán kinh phí cụ thể cho từng nhiệm vụ từ nguồn chi thường xuyên, thông qua Sở Tài chính để trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và triển khai thực hiện trong giai đoạn II (2021-2025).

**2.** Xây dựng các chế độ đặc thù để tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét quyết định nhằm hỗ trợ cho các cơ sở giáo dục có điều kiện nâng cao chất lượng giáo dục vùng miền núi, vùng DTTS theo Quyết định số 46/QĐ-UBND ngày 16 tháng 01 năm 2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án nâng cao chất lượng giáo dục vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030.

## IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với các ngành và địa phương liên quan tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo, quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch giai đoạn II;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các sở ngành có liên quan xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong ngành, trước hết là xây dựng kế hoạch thiết kế phần mềm tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non và học sinh tiểu học triển khai trong năm học 2021-2022.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng tiếng DTTS cho CBQL, GV hàng năm theo chỉ tiêu giao;

- Phối hợp với Sở Nội vụ tổ chức thẩm định nhu cầu biên chế viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo hàng năm của các địa phương để làm cơ sở tham mưu UBND tỉnh giao đúng, đủ theo biên chế giao.

- Chủ trì xây dựng kế hoạch phối hợp với Sở Nội vụ trong công tác đặt hàng đào tạo nguồn nhân lực giáo viên các cấp học nhằm đáp ứng cho nhu cầu phát triển giáo dục của địa phương, tránh tình trạng thiết hụt giáo viên mới đào tạo.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện dạy học tăng cường tiếng Việt nhằm đảm bảo chất lượng, hiệu quả dạy học;

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương liên quan tổng hợp báo cáo định kỳ hàng năm cho Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định; tham mưu, đề xuất cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các chủ trương, chính sách liên quan đến việc tổ chức dạy học tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non và học sinh tiểu học DTTS.

**2. Sở Nội vụ**

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các địa phương tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục trên cơ sở đề án xác định vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt và đảm bảo theo định mức quy định nhằm đáp ứng yêu cầu dạy học và các hoạt động tăng cường tiếng Việt, nhất là vùng DTTS, miền núi, vùng kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn sau khi được Bộ Nội vụ phân bổ, bổ sung số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục theo quy định

**3. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính và các sở, ngành liên quan cân đối, phân bổ vốn đầu tư phát triển để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

**4. Sở Tài chính**

Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tham mưu bố trí kinh phí thực hiện Chương trình theo quy định của pháp luật về phân cấp ngân sách nhà nước, phù hợp khả năng cân đối ngân sách địa phương.

**5. Sở Lao động-Thương binh và Xã hội**

Chủ trì phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo trong công tác tuyên truyền, vận động hỗ trợ các nguồn lực nhằm bảo vệ và chăm sóc trẻ em; trong đó quan tâm đối với trẻ em thiệt thòi, trẻ có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em vùng DTTS, vùng đặc biệt khó khăn.

**6. Sở Thông tin và Truyền thông**

Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan Báo chí, Đài truyền thanh các huyện, thành phố tuyên truyền kịp thời các quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước trong việc tăng cường tiếng Việt cho học sinh DTTS.

Phối hợp và hỗ trợ cho ngành Giáo dục và Đào tạo trong việc chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác dạy học tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non và học sinh tiểu học vùng DTTS.

**7. Ban Dân tộc tỉnh**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các sở, ngành và các địa phương tăng cường công tác truyền thông nâng cao nhận thức về phát triển giáo dục, tăng cường tiếng Việt đối với trẻ em người DTTS.

- Phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo, các Sở ngành liên quan kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch.

**8. Hội Phụ nữ tỉnh, Tỉnh Đoàn**

Hỗ trợ, tổ chức các hoạt động nhằm tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cha, mẹ trẻ và cộng đồng về mục đích, ý nghĩa của việc học tập và việc tăng cường tiếng Việt đối với trẻ mầm non và học sinh tiểu học là người DTTS. Tham gia tuyên truyền, vận động thực hiện tốt phong trào phổ cập và xóa mù chữ tại vùng DTTS, miền núi.

**9. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

- Xây dựng, cụ thể hóa và tổ chức thực hiện Kế hoạch tăng cường tiếng Việt trên địa bàn huyện, thành phố trên cơ sở Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo và các cơ sở giáo dục tổ chức triển khai các nhiệm vụ và giải pháp nhằm đạt mục tiêu kế hoạch đề ra.

- Căn cứ vào quy định phân cấp quản lý, bố trí kinh phí, bổ sung cơ sở vật chất, các trang thiết bị, đồ dùng, tư liệu... tại các đơn vị trường học;

- Chỉ đạo các ngành chức năng liên quan ở địa phương cùng tham gia giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với trẻ em, học sinh DTTS.

- Tổng hợp báo cáo định kỳ hàng năm; đề xuất kiến nghị cho Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp báo cáo gửi Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non và học sinh tiểu học giai đoạn II (2021-2025) trên cơ sở tiếng mẹ đẻ trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận. Yêu cầu các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ tình hình thực tế của đơn vị, địa phương để chỉ đạo xây dựng chi tiết triển khai thực hiện các nội dung nêu trên, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Giáo dục và Đào tạo tổng hợp tham mưu) để xem xét báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định./.

***Nơi nhận:***
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (b/c);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh Nguyễn Long Biên;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các Sở: GDĐT, NV, TC, KHĐT, TTTT;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- Hội Phụ nữ tỉnh, Tỉnh Đoàn;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: LĐ, KTTH;
- Lưu: VT, VXNV. NAM.

**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Long Biên**